

Án số 35/2018/HSST
Ngày 15/6/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **ĐỖ KHÁNH HÀ**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **NGUYỄN CHUNG**
Ông **NGUYỄN HIẾU**

Thư ký phiên tòa: Bà **NGUYỄN THỊ VÂN** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa tham gia phiên tòa:

Ông **TRIỆU HOÀNG HÙNG** - Kiểm sát viên.

Ngày 15/6/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2018/HSST ngày 07/5/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2018/QĐXXST-HS ngày 04/6/2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Duy T** (tên gọi khác: T ten), sinh năm 1986 tại Khánh Hòa. Nơi cư trú: Thôn B, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Hà Ngọc N; có vợ tên Cao Thị T và 02 con, sinh năm 2009 và 2012; tiền án: Ngày 26/02/2014 bị Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/02/2016; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 08/5/2006 bị Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/10/2006; bị bắt, tạm giam ngày 21/02/2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Võ Thị Thu B

Địa chỉ: Thôn V, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. *Vắng mặt.*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Ngô Minh T

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện V, Khánh Hòa. *Vắng mặt.*

- Người làm chứng:

1. Ông **Nguyễn Quốc V**

Địa chỉ: Thôn V, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. *Vắng mặt.*

2. Ông **Phạm Hoàng Ngọc S**

Địa chỉ: Thôn V, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Duy T đã bị kết án về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản chưa được được xóa án tích, nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt tù về địa phương sinh sống thì tiếp tục nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác để kiếm tiền tiêu xài. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 14/7/2017, T điều khiển xe mô tô BKS 79V1-096.70 đến khu vực xã N, thị xã N tìm nhà ai sở hữu thì trộm cắp tài sản. Khi đến nhà bà Võ Thị Thu B tại thôn V, xã N P, thị xã Ninh Hòa, quan sát thấy nhà bà B đóng cửa, không có ai trông coi. T dừng xe bên lề đường rồi đi vào phía sau nhà bắt 02 con gà mái trong chuồng bỏ vào bao và tháo lấy 01 máy bơm nước nhãn hiệu Bảo Long mang ra ngoài. Khi T chuẩn bị lên xe tẩu thoát thì bị người dân phát hiện bắt giữ. Trong quá trình điều tra, T bỏ trốn, đến ngày 21/02/2018 bị bắt theo Quyết định truy nã.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 78/KL-HĐĐG ngày 11/8/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã Ninh Hòa xác định: Tài sản Nguyễn Duy T trộm cắp của bà Võ Thị Thu B có tổng giá trị là 982.500đ.

Bản cáo trạng số 29/CT-VKS-HS ngày 07/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; sửa đổi, bổ sung năm 2009. Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giam 21/02/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên không xem xét. Nếu sau này có yêu cầu sẽ giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

Về vật chứng: 02 con gà mái và 01 máy bơm nước nhãn hiệu Bảo Long đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu nên không xem xét. Tiếp tục giao 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 79V1-096.70 cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vạn Ninh thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ và việc họ vắng mặt chỉ liên quan đến vấn đề bồi thường, không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, do đó, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt họ.

[2] Tại phiên Tòa, bị cáo đã khai nhận: Do không có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy, bị cáo đã đi trộm cắp tài sản của người khác. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 14/7/2017, bị cáo đã vào nhà bà Võ Thị Thu B tại thôn V, xã N, thị xã N lấy trộm 02 con gà mái và 01 máy bơm nước nhãn hiệu Bảo Long. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 982.500đ.

[3] Hội đồng xét xử nhận thấy:

Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản sự việc, biên bản khám nghiệm hiện trường; lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được công bố tại phiên tòa và các chứng cứ, tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Tại biên bản sự việc, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung và tại phiên tòa, bị cáo đều thừa nhận bị cáo đã vào nhà bà Võ Thị Thu B tại thôn V, xã N, thị xã N lấy trộm 02 con gà mái và 01 máy bơm nước nhãn hiệu Bảo Long nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài và sử dụng ma túy. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 982.500đ, bản thân bị cáo có 01 tiền án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

Bản cáo trạng số 29/CT-VKS-HS ngày 07/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng tội.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sở hữu của công dân, gây mất trật tự, trị an địa phương. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã từng hai lần bị xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, sau khi ra tù không chịu hướng thiện, làm ăn chân chính mà tiếp tục đi vào con đường phạm tội; sau khi phạm tội đã trốn tránh, gây khó khăn cho công tác Điều tra, Truy tố, Xét xử. Do đó, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét, đánh giá và xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, phạm tội nhưng gây

thiệt hại không lớn, vì vậy, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; sửa đổi, bổ sung năm 2009, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn.

Ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần chấp nhận.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ninh Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này có yêu cầu sẽ giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[8] Về vật chứng:

- 02 con gà mái và 01 máy bơm nước nhãn hiệu Bảo Long đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Tiếp tục giao 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 79V1-096.70 cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vạn Ninh thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138, điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Căn cứ vào Điều 106, Điều 136, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo **Nguyễn Duy T** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Duy T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giam 21/02/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, nếu sau này có yêu cầu sẽ giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

Về vật chứng:

- 02 con gà mái và 01 máy bơm nước nhãn hiệu Bảo Long đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Tiếp tục giao 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 79V1-096.70 cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vạn Ninh thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền (Theo Quyết định xử lý vật chứng số 19 ngày 09/3/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ninh Hòa).

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Dương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã Ninh Hòa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Khánh Hòa
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu: Ấn văn, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đỗ Khánh Hà

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã Ninh Hòa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Khánh Hòa
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu: Ấn văn, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Khánh Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA